

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 356

Phẩm 61: ĐA VẤN BÁT NHỊ (6)

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi nhãn giới, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Vì sao? Vì nhãn giới chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi sắc giới, cũng chẳng nên trụ nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Vì sao? Vì sắc giới chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi nhãn thức giới, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Vì sao? Vì nhãn thức giới chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi nhãn xúc, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Vì sao? Vì nhãn xúc chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng nên trụ nơi các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi địa giới, cũng chẳng nên trụ nơi thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Vì sao? Vì địa giới chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi vô minh, cũng chẳng nên trụ nơi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não. Vì sao? Vì vô minh chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng nên trụ nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì Bồ thí ba-la-mật-đa chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi pháp không bên trong, cũng chẳng nên trụ nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Vì sao? Vì pháp không bên trong chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi chân như, cũng chẳng nên trụ nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì chân như chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi bốn Niệm trụ, cũng chẳng nên trụ nơi bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi Thánh đế khổ, cũng chẳng nên trụ nơi Thánh đế tập, diệt, đạo. Vì sao? Vì Thánh đế khổ chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; Thánh đế tập, diệt, đạo cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi bốn Tĩnh lự, cũng chẳng nên trụ nơi bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Vì sao? Vì bốn Tĩnh lự chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng

chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi tám Giải thoát, cũng chẳng nên trụ nơi tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Vì sao? Vì tám Giải thoát chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng nên trụ nơi pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Không chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi năm loại mắt, cũng chẳng nên trụ nơi sáu phép thần thông. Vì sao? Vì năm loại mắt chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; sáu phép thần thông cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi pháp môn Tam-ma-địa, cũng chẳng nên trụ nơi pháp môn Đà-la-ni. Vì sao? Vì pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; pháp môn Đà-la-ni cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi mười lực của Phật, cũng chẳng nên trụ nơi bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Vì mười lực của Phật chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi quả Dự lưu, cũng chẳng nên trụ nơi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Vì sao? Vì quả Dự lưu chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi quả vị Độc giác. Vì sao? Vì quả vị Độc giác cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi trí Nhất thiết, cũng chẳng nên trụ nơi trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Vì sao? Vì trí Nhất thiết chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi địa vị phàm phu, cũng chẳng nên trụ nơi quả vị Thanh văn, quả vị Độc giác, quả vị Bồ-tát, quả vị Như Lai. Vì sao? Vì địa vị phàm phu chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải là đối tượng; quả vị Thanh văn, quả vị Độc giác, quả vị Bồ-tát, quả vị Như Lai cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ thế này: “Ta chẳng nên trụ nơi quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chân như nơi quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng chẳng phải là chủ thể trụ, chẳng phải đối tượng trụ”, thì này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thường cùng tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng lia bỏ nhau.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát thường dùng phương tiện vô trụ như thế để tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa thì Đại Bồ-tát ấy mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, ví như có người muốn ăn quả Am-một-la, hoặc quả Bán-na-ta, thì trước hết lấy hạt của nó trồng xuống nơi chỗ đất tốt, tùy thời tưới nước, chăm sóc, giữ gìn; dần dần hạt sẽ nảy mầm lên cây, sinh cành lá; thời tiết thích hợp sẽ có hoa quả, khi quả đã chín thì hái ăn. Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát cũng như thế, muốn đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì trước phải tu học sáu pháp Ba-la-mật-đa, lại đối với hữu tình, hoặc dùng Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự mà nhiếp phục họ; đã nhiếp phục rồi thì chỉ dạy khiến họ an trú nơi Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; đã an trú rồi thì sẽ giải thoát khỏi tất cả sinh, già, bệnh, chết, chứng đắc an lạc rốt ráo, thường trú. Bồ-tát như thế là sẽ đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân mầu nhiệm, độ vô lượng chúng sinh. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn đối với các pháp, chẳng nhờ duyên khác mà tự thông tỏ, muốn có thể đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, muốn có thể làm nghiêm tịnh cõi Phật, muốn mau an tọa nơi tòa Bồ-đề mầu nhiệm, muốn có khả năng hàng phục tất cả quân ma, muốn chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí, muốn chuyển pháp luân nhằm cứu độ cho các loài hữu tình thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết thì nên học sáu pháp Ba-la-mật-đa, dùng bốn pháp thu nhiếp giáo hóa, tùy phương tiện nhiếp phục các loài hữu tình. Bồ-tát như thế là khi dốc sức tu học thì nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa mà luôn siêng năng tu học.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Phật dạy Đại Bồ-tát nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa luôn siêng năng tu học chẳng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Ta dạy Đại Bồ-tát nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa luôn siêng năng tu học.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với các pháp muốn đạt được đại tự tại thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có khả năng khiến cho Bồ-tát đối với tất cả pháp đạt được tự tại.

Lại nữa Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là phương tiện sinh trưởng, là cửa ngõ hướng đến của các pháp lành. Ví như biển cả là phương tiện sinh trưởng của các vật báu và là cửa ngõ hướng đến của tất cả dòng sông. Này Thiện Hiện, cũng như vậy, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là phương tiện sinh trưởng, là cửa ngõ hướng đến của các pháp thiện. Vì vậy, này Thiện Hiện, chúng sinh cầu Thanh văn thừa, Độc giác thừa và Bồ-tát thừa đều nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà luôn siêng năng tu

học.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu này, khi dốc sức tu học thì nên tinh cần tu học Bồ thí ba-la-mật-đa, nên tinh cần tu học Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; nên tinh cần an trú nơi pháp không bên trong, nên tinh cần an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; nên tinh cần an trú nơi chân như, nên tinh cần an trú nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; nên tinh cần an trú nơi Thánh đế khổ, nên tinh cần an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo; nên tinh cần tu học bốn Tĩnh lự, nên tinh cần tu học bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; nên tinh cần tu học tám Giải thoát, nên tinh cần tu học tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; nên tinh cần tu học bốn Niệm trụ, nên tinh cần tu học bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; nên tinh cần tu học pháp môn giải thoát Không, nên tinh cần tu học pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; nên tinh cần tu học năm loại mắt, nên tinh cần tu học sáu phép thần thông; nên tinh cần tu học mười lực của Phật, nên tinh cần tu học bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; nên tinh cần tu học pháp không quên mất, nên tinh cần tu học tánh luôn luôn xả; nên tinh cần tu học tất cả pháp môn Đà-la-ni, nên tinh cần tu học tất cả pháp môn Tam-ma-địa; nên tinh cần tu học trí Nhất thiết, nên tinh cần tu học trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện, như người bắn tên giỏi có áo mũ bền chắc, cầm cung tên tốt, chẳng sợ kẻ địch. Đại Bồ-tát cũng giống như thế, gồm thâu, giữ gìn Bát-nhã ba-la-mật-đa, gồm thâu, giữ gìn Tĩnh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa; gồm thâu, giữ gìn pháp không bên trong, gồm thâu, giữ gìn pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; gồm thâu, giữ gìn chân như, gồm thâu, giữ gìn pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; gồm thâu, giữ gìn Thánh đế khổ, gồm thâu, giữ gìn Thánh đế tập, diệt, đạo; gồm thâu, giữ gìn bốn Tĩnh lự, gồm thâu, giữ gìn bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; gồm thâu, giữ gìn tám Giải thoát, gồm thâu, giữ gìn tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; gồm thâu, giữ gìn bốn Niệm trụ, gồm thâu, giữ gìn bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; gồm thâu, giữ gìn pháp môn giải thoát Không, gồm thâu, giữ gìn pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; gồm thâu, giữ gìn năm loại mắt, gồm thâu, giữ gìn sáu phép thần thông; gồm thâu, giữ gìn mười lực của Phật, gồm thâu, giữ gìn bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật bất cộng; gồm thâu, giữ gìn pháp không quên mất, gồm thâu, giữ gìn tánh luôn luôn xả; gồm thâu, giữ gìn tất cả pháp môn Đà-la-ni, gồm thâu, giữ gìn tất cả pháp môn Tam-ma-địa; gồm thâu, giữ gìn trí Nhất thiết, gồm thâu, giữ gìn trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; khi gồm thâu, giữ gìn các công đức như thế đều lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa làm phương tiện. Do nhân duyên này, tất cả quân ma, ngoại đạo, các luận thuyết khác đều phải khuất phục. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tốt thì nên tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Phật dạy:

– Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành Bồ thí ba-la-mật-đa, thường hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành pháp không bên trong, thường hành pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành chân như, thường hành pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành Thánh đế khổ, thường hành Thánh đế tập, diệt, đạo thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành bốn Tĩnh lực, thường hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành tám Giải thoát, thường hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành bốn Niệm trụ, thường hành bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành pháp môn giải thoát Không, thường hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành năm loại mắt, thường hành sáu phép thần thông thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành mười lực của Phật, thường hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành pháp không quên mất, thường hành tánh luôn luôn xả thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, thường hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà thường hành trí Nhất thiết, thường hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thì luôn được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành Bồ thí ba-la-mật-đa thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành pháp không bên trong thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành chân như thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành Thánh đế khổ thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành Thánh đế tập, diệt, đạo thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành bốn Tĩnh lự thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành tám Giải thoát thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành bốn Niệm trụ thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện

tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành pháp môn giải thoát Không thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành năm loại mắt thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành sáu phép thần thông thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành mười lực của Phật thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành pháp không quên mất thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành tánh luôn luôn xả thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành tất cả pháp môn Đà-la-ni thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy tại sao khi hành trí Nhất thiết thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bồ thí ba-la-mật-đa, quán Bồ thí ba-la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, quán Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành pháp không bên trong, quán pháp không bên trong chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, quán pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành chân như, quán chân như chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, quán pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành Thánh đế khổ, quán Thánh đế khổ chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành Thánh đế tập, diệt, đạo, quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng thể nắm bắt được nên được

chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành bốn Tĩnh lự, quán bốn Tĩnh lự chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, quán bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành tám Giải thoát, quán tám Giải thoát chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, quán tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành bốn Niệm trụ, quán bốn Niệm trụ chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, quán bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành pháp môn giải thoát Không, quán pháp môn giải thoát Không chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, quán pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành năm loại mắt, quán năm loại mắt chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành sáu phép thần thông, quán sáu phép thần thông chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành mười lực của Phật, quán mười lực của Phật chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, quán bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành pháp không quên mất, quán pháp không quên mất chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành tánh luôn luôn xả, quán trí Đạo tướng, tánh luôn luôn xả chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy khi hành trí Nhất thiết, quán trí Nhất thiết chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, quán trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng thể nắm bắt được nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Lại nữa Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như sắc, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như thọ, tưởng, hành, thức chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như nhãn xứ, chẳng thể nắm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như sắc xứ, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như nhãn giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như nhĩ, tử, thiệt, thân, ý giới chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như sắc giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như thanh, hương, vị, xúc, pháp giới chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như nhãn thức giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như nhãn xúc, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như địa giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như vô minh, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như pháp không bên trong, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như chân như, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như Thánh đế khổ, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng thể nắm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như bốn Tĩnh lự, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như tám Giải thoát, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như bốn Niệm trụ, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như pháp môn giải thoát Không, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như năm loại mắt, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như sáu phép thần thông chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như mười lực của Phật, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như pháp không quên mất, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như tánh luôn luôn xả chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như trí Nhất thiết, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như quả Dự lưu, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như quả vị Độc giác chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì như quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Lại nữa Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào sắc nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào thọ, tưởng, hành, thức nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào nhãn xứ nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào sắc xứ nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào nhãn giới nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào sắc giới nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào thanh, hương, vị, xúc, pháp giới nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào nhãn thức giới nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào nhãn xúc nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào địa giới nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào thủy, hỏa, phong, không, thức giới nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào vô minh nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào Bồ thí ba-la-mật-đa nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào pháp không bên trong nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào chân như nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào Thánh đế khổ nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào Thánh đế tập, diệt, đạo nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào bốn Tĩnh lực nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, vì chẳng nhờ vào tám Giải thoát nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng nhờ vào tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

